

Số: 21/QĐ-THPT.VT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 15 tháng 8 năm 2025

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025  
sau sắp xếp của Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu

### HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

Căn cứ Nghị định số 246/GD/NĐ ngày 09/12/1954 của Bộ Quốc Gia Giáo dục về việc thành lập trường Trung học Đệ nhất cấp Vũng Tàu nay là trường THPT Vũng Tàu;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 1062/QĐ- SGDDT ngày 06 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh về giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp;

Theo đề nghị của kế toán trường THPT Vũng Tàu,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố công khai số liệu dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 sau sắp xếp của Trường Trung học phổ thông Vũng Tàu (theo các biểu đính kèm).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Kế toán trường và mọi thành viên trong nhà trường tổ chức thực hiện quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Website trường THPT Vũng Tàu;
- Bảng tin Trường THPT Vũng Tàu;
- Lưu: VT, KT.



Nguyễn Thị Huệ

Biểu số 2 - Ban hành kèm theo Thông tư số 90 ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính

Đơn vị: TRƯỜNG THPT VŨNG TÀU

Chương: 422

**DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2024**

(Kèm theo Quyết định số: 21/QĐ-THPT.VT ngày 15/8/2025 của trường THPT Vũng Tàu)

(Dùng cho đơn vị sử dụng ngân sách)

Đvt: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được giao
1	2	3
<b>A</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
1	Lệ phí	
	Lệ phí...	
	Lệ phí...	
2	Phí	
	Phí ...	
	Phí ...	
<b>II</b>	<b>Chi từ nguồn thu phí được để lại</b>	
<b>1</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục</b>	-
a	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	
b	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>2</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
a	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
b	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>III</b>	<b>Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước</b>	
<b>1</b>	<b>Lệ phí</b>	
2	Phí	
<b>B</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>42.331.600.000</b>
<b>I</b>	<b>Nguồn ngân sách trong nước</b>	<b>42.331.600.000</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	
<b>2</b>	<b>Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ</b>	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	
2.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	
<b>3</b>	<b>Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề</b>	<b>42.331.600.000</b>
3.1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	<b>23.323.000.000</b>
3.2	Kinh phí bổ sung lương từ 1490 lên 2340 triệu đồng	<b>7.376.000.000</b>
3.3	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên	<b>11.632.600.000</b>

Vũng Tàu, ngày 15 tháng 8 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị



Nguyễn Thị Huệ